

ABONNEMENTS
Indochine Union postale
Un an... 8.000 Un an... 10.000
Six mois... 5.000 Six mois... 6.000

Annouces Légales
0.50 la ligne de 6 points sur justification
de 9 chiffres quelle que soit la page

Annouces Commerciales
On traite à forfait

Đông-Pháp Thời-Báo

NĂM THỨ HAI SỐ 274
Ngày thứ sáu
10 April 1925

Tổng-lý: NGUYỄN-KIM-ĐÌNH
Chủ-bút: NAM-KIỀU

Le Courrier Indochinois

東法時報

REPT LEGAL
INDOCHINE
N° 3576

BẢO QUẢN
71, đường Mac-Mahon, 71
SAIGON

Điện thoại (Téléphone)
Số 324

GIÁ BÁN

Đông-Pháp An-nam-Quảng
Một năm... 8.000 Một năm... 10.000
Năm năm... 4.000 Năm năm... 6.000

Mua báo phải thanh toán trước
Mandat và thư đề gởi
M. NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Báo bán mỗi tuần bán hay là việc gì
xin thương nghị trước

MỘT TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN. NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

VIỆC GIÁO-DỤC HỌC-VĂN TRONG DÂN TỘC ANNAM

Bài diễn-thuyết của ông Trương-Sư Luật-khoa Tấn-sĩ
Phan-cân-Trưởng tại hội-quân Nam-kỳ khuyến-học
ngày 17 Mars 1925
(Tiếp theo)

Học bằng cả hai tiếng

Các nước người ta tu-tướng, bàn-luận những điều công ích, thí-nghiệm, phát-mình những sự hay, chế-tạo những hữu-vật, cơ-khí mới, văn-văn, thời người ta có đăng nhứt-trình, chép sách cho thiên hạ xem. Như vậy, nếu ta muốn truy-sát cho biết đích-thực, chỗ không có phong-văn, hủ-đồ, nhơn loại vận-động, sanh-hoạt, những thế nào, thế-giới tiến-tiến - bộ ra làm sao, để ta tùy thời-lưu cách kiếm-đăng theo-đuổi, thời ta phải làm thế nào cho đáng tiếng nước nào cũng có ít nhiều người Annam ta biết để mà khảo-cứu đích-thực công-việc khắp cả thế-giới.

Thế cho nên tôi nghĩ rằng ta nên học tiếng nào, thời trước hết tôi xin thưa rằng: tiếng nước nào cũng nên học. Chữ Tàu, tiếng Nhứt-Bản, chữ Ấn - Độ (Inde), tiếng Cao-ly, tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Đức, văn-văn, người Annam ai có thể học được cũng nên học cả.

Nhưng mà ý tôi là nói gồm chung cả sự học-văn; còn như đến cái sự cần - kíp đây, thời trong những việc giáo-dục, học-văn, ta nên dùng cả hai tiếng: tiếng Annam và tiếng Pháp.

Học bằng cả hai tiếng thời tôi tưởng cũng không có khó-nhọc gì hơn là học bằng một tiếng Pháp mà thôi; bởi vì tiếng Annam là tiếng ta đã biết sẵn rồi, chỉ còn sửa-sang, tập-luyện đôi-chút cho nó càng ngày càng đầy-đủ, gọn-gàng, sâu-sắc thêm-thứ hơn thế mà thôi. Mà học bằng hai tiếng như thế thời lại được hai cái lợi ích - lợi to-tướng như sau này:

Một là ta đã học cái gì rồi mà ta có thể truyền, giảng giải lại bằng cả hai tiếng được. Thời chắc là ta phải hiểu rõ nhiều hơn là ta đã học bằng một thứ tiếng mà thôi. Nếu ta học bằng một thứ tiếng thôi, thời nhiều khi tưởng rằng ta đã hiểu rõ hết cả rồi, mà kỳ thật còn nhiều chỗ ta còn mơ - hồ, mập - mờ. Thí-nghiệm nguy như thế này thời biết: nhiều khi ta có một bài gì bằng tiếng Pháp, ta đọc đi đọc lại, ta chắc rằng ta hiểu hết cả rồi, thế mà khi ta đem dịch ra tiếng Annam ta mới thấy còn có tiếng, có câu ta chưa hiểu tận-ghĩa. Người Âu-châu học tiếng La - Mã (latin), tập dịch tiếng La-Mã ra tiếng nước mình, cũng là vì tập-dịch thế thời học được tường-cái tiếng nước mình hơn, chữ tiếng La-Mã là tiếng cổ hoai, từ hoai rồi, bây giờ không có ai dùng nữa. Thế thời ta lại được hưởng lợi, là ta tập-luyện cả hai tiếng đang thường-dụng cả.

Hai là sự ích-lợi trọng hơn nhiều, bởi vì là sự ích-lợi chung. Nếu những điều gì ta học-thức được bằng tiếng Pháp rồi, mà ta không có thể truyền-tỏ, giảng-giải minh-bạch ra bằng tiếng Annam được, thời chỉ được

ích-lợi riêng một mình ta thôi, chứ ta không có phổ-thông ra cho các đồng-bào chúng - dân Annam ta biết được. Và phải biết rằng cái ích-lợi riêng ấy là cái ích-lợi nhỏ - nhen lắm, bởi vì ta đối với chúng-dân mà chúng-dân chẳng rõ ta tri-thức những gì, chỉ phong-văn ngoài mà thôi, thời hầu như không vậy.

Còn như muốn biết học bằng cả hai tiếng thời nên lập cách-thức thế nào cho tiến-lợi, thời có lẽ phải bàn-luận giảng-giải lâu lâu một chút mới tường được. Nhưng mà tôi thiết-tưởng ta xét một thí-dụ này thời cũng đủ rõ cái đại-cương (idée générale). Thí-dụ thấy giáo-dục học-trở bài đầu địa-dư-sơ-học bằng tiếng Pháp, rồi hỏi đi hỏi lại bằng tiếng Pháp, thấy học-trở đáp-đối bằng tiếng Pháp nghe đã khá thông-rõ, hơn khác thấy giáo-cũng hỏi học - trở về bài địa-dư ấy, nhưng mà bắt văn-đáp-tuyên bằng tiếng Annam cả. Các tiếng nào học-trở không biết nói tiếng Annam thế nào vì Annam chưa có tiếng thông-dụng khắp cả dân-gian, thời dạy-giáo báo. Thầy-giáo nhân đây dạy sửa tiếng Anh cho học-trở nói cho rõ-ràng, gọn-gàng; hỏi can hỏi văn xem trong bài tiếng Pháp có tiếng nào, câu nào, học-trở chưa được thật rõ nghĩa không, có chỗ nào không rõ thời lại các nghĩa thêm bằng tiếng Annam; có dư thì giờ thời lại giảng-giải phụ-thêm những điều trong bài học không có nói. Thí dụ bài học chỉ nói rằng: « Địa-cầu hình tròn như hòn lòn », không nói người ta lấy chứng-cớ chỉ mà biết thật như vậy. Thời thầy-giáo giảng thêm chứng - cớ như là bóng trái-dất âm-mặt-trắng, xem tàu chạy biển đi xa xa rồi khuất mất hẳn, văn-văn. Học tiếng Annam như vậy thời không những là không mất thì-giờ học tiếng Pháp, mà lại được chống-tinh-tướng tiếng Pháp nữa.

(Sau sẽ tiếp theo)

Hướng truyền

Người vào bụng cá

mà không chết

Trong kinh Thánh chép chuyện ông Jonas nằm ở trong bụng một con cá voi ba ngày mà vẫn sống, sau lại chúng ra được. Chuyện ấy có nhiều người cho là huyền hoặc, vì họ nói rằng: miếng con cá voi có hai cái hàm khít, chỉ có thể nuốt được những cá nhỏ mà thôi.

Vậy mà năm 1891, thật quả có một người thủy thủ tên là James Bartley, bị một con cá voi nuốt vào bụng, mà cũng không chết. Chẳng ai chờ có sự mà chết giấc một hồi lâu vậy thôi. Cách mấy giờ sau mấy người ta câu được con cá voi ấy lên, mở bụng cá ra thì chàng James vẫn còn sống. Sau chàng thuật chuyện lại rằng: ở trong bụng cá voi rộng lắm, nằm cũng được thành thói, nhưng chỉ có nước này làm mà thôi. Người ta nói rằng: cá nước vị toan (eau gastrique) ở trong dạ dày con cá voi nó làm cho một vị chua tay chẳng James hóa ra trắng bạch.

VĂN UYÊN

CA-ĐẠO

Ơi dẫu mà chả biết ta,
Ta nay hoàng-chương giống nhà Lạc long!
Mẹ tiên mà lại cha rồng,
Em yêu em ơi có công em em!
— Bạt-tiên nữ chẳng lo chi,
Có gan ai cũng có khi nên giu.
Chín e gia-quốc trên đầu,
Thiếu-trung tự trả sạch lâu mới nghe!
— Mồ cha đũa bảo ông cầm,
Chỉ vì ngựa ruột mà cầm cho đời.
— Cho nên chẳng nói một lời,
Ơi dẫu mà chả biết ta! (1)
— Cùng liều nhắm mắt với đời,
Lặng coi thế cuộc, mặc người Tây-dông
Mất trông thêm lại ngựa lồng,
Ơi dẫu mà chả biết ta! (2)

(1) Lời anh cầm,
(2) Lời em nữ

— Một chàng ra vô thi-thơ,
Hỏi thăm là trẻ: văn-từ nơi đâu?
Một đoàn nhĩ-nhỏ báo nhau:
Khang ông Không-Tử đi đâu vắng nhà!
— Tai nghe rồi rúc bên sông.
Cầu thì đã thấy, mà chẳng ở đâu?
Hay là chán cuộc bỏ giàu...
Theo ông Phạm-Lãi đi cầu năm hồ.
— Tròn rưng há để một cây,
Kìa anh liên thơ qua Tây-xướng tàu.
Vợ-con khốc-lốc theo sau,
Còn lo việc nước tương-dau đón nhà.
Kìa là con gái bán giàu,
Gặp thầy Tây-phục đưa trâu cho ăn.
Cảm ơn nhưng chẳng dám cầm,
Thưa rằng: cha mẹ tôi rần rần những ngày.
NAM-KIỀU.

VĂN NGƯỜI

MỘT THIÊN TUYẾT-BÚT BỨC THƠ CỦA LÂM-NỮ-SĨ TRUNG-HOÀ

(Tiếp theo)

VII

Các ngài xem đến đây, chỉ cho khỏi nói rằng, lòng dạ đã hay thay đổi, nay gặp hồi vui, lại quên tác buồn; những việc như vậy, càng đem vào mà thuật lại, càng mà khoe khoan cái cảnh sung-sướng lạc-bầy giờ, thiết là cái con đôn-bà vô-lành kia không biết đến-tâm ai vậy.

Than ôi, thiếp viết đến đây, cũng muốn bỏ không mà khoanh giết, hoặc là bỏ đi, không thì nói so qua một đôi lời cũng đủ chuyện; nay mà thiếp lại ra cho rõ hơn tác kể rằng làm vậy, là vì trong cái đời phuộc của thiếp, chỉ có mấy nghìn hôm mà thôi, một đời công-viên, kể đi kể lại, người đến chiêm quan như kiến, các bạn nữ học sanh đồng trường với thiếp, nào nhàn hoa, nào bức liễn, hơn bốn năm mươi thiếu nữ, đứng bao quanh trước án mà đọc bài chữ-tân-hôn; tiếng hát gần xa, vọng đến cao thấp, người đi xem ai cũng tay mà ngơ-khen; khi đó thiếp với chồng thiếp đang trao, cho nhau một từ giao ước mà đều kỳ vào hôn-thơ, xong rồi kiệu hoa rước thẳng xuống thuyền, thuyền lại đến ra đến giữa dòng, ngảnh lại trên bờ, kẻ đưa người ngó, trong cảnh ngộ ấy thì người trong cuộc hôn-hôn biết đường nào! Thế mà đến nay chưa được bao lâu, mà cái cảnh hoan-lạc ấy nó đã hóa thành một giấc mộng rồi, thiếp có vui gì đâu, xin thưa lại cho các ngài rõ biết.

Nàng A-Đạt lấy chồng sau thiếp mười ngày, thiếp có đi qua mừng bạn, người chồng này thì quê kệch, thiếp thôi, song có phần phúc hậu, và có học thức ít nhiều, thiếp cũng lấy làm thỏa lòng cho bạn. Sau khi thiếp từ biệt nàng rồi, có gặp lại với lần, vẫn thấy nể mặt nàng thường vui, thì biết là duyên khắt-lẻ của nàng được càng ngày càng mạnh, kể từ đó đến nay thiếp không có dịp mà được gặp nàng nữa.

VIỆN-TIỂU-THO, dịch.

(Còn nữa)

Chuyện lạ

Giáo-sư Tandier ở đại-học đường Vienne có cho học-sinh xem một người thân-thù cũng như một người khác mà có tài tùy ý sai khiến được các bộ phận trong mình. Đại-khai như có thể làm cho trong con mắt lờ ra ngoài, trái tim phải chạy chậm lại. Có khi làm cho trong một lúc mà vừa cái mặt thì vui vẻ, còn nửa cái lại buồn rầu.

Nhiều chủ hát xiết muốn mượn người ấy đi hát, nhưng trả bao nhiêu tiền lương, người ấy cũng không chịu cả.

Cáo bạch

Nhơn dịp lễ Phục-sinh tới đây nhằm ngày 12 April 1925, các ty các sở đều nghỉ, báo - báo xin kiều-lữ cùng khản-quan nghỉ một kỳ hai-hai, số báo 275 đến ngày thứ tư 15 April mới đăng tiếp.

B. B.

Cuộc tuyên-cử Hội-dồng thành-phố

NƠI VỀ PHẬN SỰ NGƯỜI BỎ THÂM

II

Phép bỏ-thâm là cốt lấy sự công, một quốc-dân, đối với xã-hội, đối với bình, và trọng dân-quyền, vì các nước quốc-dân, chỗ không phải riêng mình văn-minh đã biết bao nhiêu máu, mình, và riêng một người đó. Các ngài mới đời được cái pháp luật ấy. May muốn cử cho được người làm cho hết thay, cái pháp luật ấy, ngày nay lại nghĩa-vụ của mình, thì trước khi bỏ được thì hành ở nước ta, thì thật là thâm, các ngài phải lựa cho kỹ càng, một sự đáng yêu đáng mừng biết bao những người ra tranh cử phải có nhiều. Tôi tưởng các ngài có được, nhưng cách gì: giỏi về buôn bán, lịch duyệt không đủ, cần phải có tài biết cả. Là thâm là một vật báu vô giá, ba học thức nữa. Song học thức tài ba lớn nhỏ tùy sở-cử, như cử Hội-dồng thành-phố thì vận mạng thành-phố ở vào là thâm đó, mấy vạn dân cư thành-phố đều quan-hệ ở vào là thâm đó. Là thâm đáng cử biết bao, đáng trọng người nói có ngài không biết trọng là thâm của mình, đem đi bán độ 50-30 đồng bạc. Tôi không tin, tôi quyết không có lẽ vậy. Song một lần tôi nghe, đến ba bốn lần nghe, tôi không tin không được. Than ôi! bỏ-thâm là một việc chánh-trị rất hay, thì hành ở các nước văn-minh thì thật là tốt, mà sang đến bên ta thì hóa ra như vậy đó, có chán không? Nếu trong các ngài mà hèn có như thế, thì thật là vô-lương-tâm, vô-trí-thức, hành động một cách rất giả-mang, thì không thể kiến-nữ vì các ngài nghĩ rằng: cái hại bản thân, theo ý tôi tưởng thì còn nặng hơn cái hại ăn-trộm, nói thế không phải quá, vì ăn-trộm hại chỉ một người, chứ bán thâm, hại trăm cá công - chúng; ăn-trộm hại chỉ một nhà, chứ bán thâm hại rất nhiều nhà. Như các ngài mà có gan, có óc, có máu, có xương, cũng nên trừ sạch cái thói xấu ấy đi cho rồi. Phàm muốn cử một người nào thì các ngài phải lấy lương-tâm làm thầy, phải xuất-tư công-ý, người không đáng cử, dẫu bà con với mình, mình cũng không nên cử, người đáng cử, dẫu thù địch với mình, mình cũng cử. Chứ Hội-dồng là chức-cung cho người thay

Tôi nói đây tôi cũng biết là không hiệu-quả gì. Xưa đức Không-Tử có nói: Không đáng cử nói, mà cũng nói: "Thiêng-mất" rồi mới mới. Tôi vẫn biết vậy, song tôi cũng là một phần tử của quốc-dân, tôi lại là người viết báo, nên lời nói tôi không thể tiếc được. Vậy lời nói tôi có uống máu cũng không uống máu cũng ở nơi các ngài cử-tri cũng các ngài cử-tri có tâm nào bay không có tâm nào vậy.

HỒ-VĂN-HIỆN.

PHÊ-BÌNH BÁO-GIỚI

— Lục-tinh-tán-văn số 1981 ra khuyến-đoan em cháu xé suy-ti ngày 20 Mars 1925, bài xã - thuyết

« Bọn khiếp-nhược ăn trong lòng » có câu: « ... tôi đã khởi đầu ném trái cây vào vô tâm của bọn khiếp-nhược... »

« Mũi » là mũi « vô-tâm »? Cũng trong bài ấy, tác-giả nhắc đi nhắc lại luôn luôn rằng « bọn vô-tâm khiếp-nhược », cứ như tác-giả luận-trọng bài ấy, thì kẻ nào muốn ám-mur trong người mà không dám ra mặt, là những kẻ gian-nhâm mà lại khiếp-nhược, chứ có phải là vô-tâm đâu! Vì tiếng « vô-tâm » là chỉ vào người không có điều gì để vào dạ, khác với hạng người mà tác-giả nói đây nhiều!

— Lục-tinh-tán-văn số 1987 ra ngày 27 Mars 1925, bài « về sự cử chức Hư-ngoàn-quân và Hư-ngoàn-hào » có câu: « theo ý tôi như vậy ».

Tiếng « tôi » là một tiếng khinh-khi ngạo-mạn, chỉ để cho bọn hạ-tiến nói với nhau, mà không biết tác-giả xưng « tôi » với ai ở trên mặt báo - chương này? Phê-bình giả không muốn nói chỉ từ tác-giả, chỉ buồn cười cho ông chủ-bút Lục-tinh-tán-văn kiểm-duyet bài đăng báo cũng đúng-dang thiệt!

— Lục-tinh-tán-văn số 1972 ra ngày 10 Mars 1925, bài « An cấp liêu-lạ » có câu: « còn một đồ trong kho bị bạch-nhiệt ban ngày ».

« Bạch-nhiệt » và « ban ngày » khác nhau chăng?

— Lục-tinh-tán-văn số 1978 ra ngày 17 Mars 1925, có một bài đầu đầu là « về cuộc thị-thi với nó - tướng Amadou ». Amadou chẳng qua là một tên vô-sĩ mà thôi, chứ phải một ông Tướng-cầm quân sao mà xưng là tướng?

— Trung-lập-báo số 348 ra ngày 17 Mars 1925, bài xã - thuyết « biết xấu hổ mới nên người » có câu kết rằng: « đời cháu chỉ rõ thị - phi... »

[illegible]

ĐÁNH DÂY THÉP

Đó như vậy:

NHI-THIÊN-DƯƠNG

Cholon

DÂY THÉP MỚI

Số 638

NHI-THIÊN-DUÔNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38. - CHOLON

CƠ SỞ CAO THU THUỐC CAO, ĐƠN, HOÀN, TÂN HẢI TIỀN HIỆP NHƯ SAU NÀY



SÂM-NHUNG BỒ-THÂN-HUỒN

(Thuốc hoàn bồ-thần có danh)

Dám tưởng trong thần thể con người, thần là cốt lõi, nên phần tiên thiên hao kém, hậu thiên giảm suy thì phải mau dùng thuốc này mà bổ tinh thần thì mới được mạnh mẽ như xưa.

Cho nên Bồn-dương có ông Lương-VI-TẾ-SANH, gần hết lòng hiệp chế ra thứ thuốc « SÂM-NHUNG-BỒ-THÂN-HUỒN » này, công hiệu như thần, điều hòa huyết mạch, bổ thận tráng dương, tư nhuận mật mễ, khéo bồi sắc dục quá độ, mọng mị di-tính, tinh tiết đầm đề, mở lối lại lành, hoặc hạ nguồn suy nhược, thần kém óc lờng, cử động yếu ớt, lỗ tai chảy nước, mới gọi đưa lung.

Bởi các chứng ấy mà sanh ra, nếu dùng thuốc này thì như cây khô mà được mưa móc nhuần gội, trở nên sung túc tinh thần, nở nang da thịt.

Thuốc hoàn này mà dùng nhiều chứng nào thì càng tốt chứng này, uống lâu sanh nhiều con, thiết là một phương thuốc rất hiệu nghiệm là thường, rất quý trên đời, chẳng có thuốc nào bì kịp.

Chư quí-vị có mua thuốc này thì cần cho được cái hiệu NHI-THIÊN-DUÔNG, nhân Ông Phật kéo lăm đồ giả, uống vào sanh bệnh, bởi có nhiều chỗ giả mạo.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống hai hườn, sớm mai trước bữa ăn uống một hườn, chiều trước khi đi ngủ uống một hườn: hãy dùng nước muối loãng hoặc nước trà mà uống thì rất nên công hiệu như thần.

Mỗi hộp 6 hườn giá là... 0\$60

Hộp đầy mun 6 hườn giá là... 1 00

NHI-THIÊN-DUÔNG

NHI-THIÊN-CAO

Phân con người ai cũng vậy cũng đều nhờ có khí huyết mà sống: nên khí huyết kém thì trăm bệnh đều sanh, khí sắc xanh xao, hình dung gầy ốm, hoặc mặt vàng mắt tái, hoặc sanh phù thũng mà không khỏi cho mình.

Bởi vậy cho nên bồn dương chẳng ngại gian khổ tìm cho được thứ thuốc hay với mấy danh San bên Trung-Quốc, hái lấy đem về, rồi hiệp với thuốc ba bổ Trần-Bi. Quý mà luyện ra cho thành một thứ thuốc cao gọi là NHI-THIÊN-CAO, thiết là tu âm bổ dương rất nên nghiên.

Uống thứ thuốc này thiết là đại bổ, hết nóng này, không hơi nóng, ít khát nước, Cờ-thần-nguyên, an tâm thần, sanh thêm tinh-thủy, cường tráng gân cốt, bổ tỳ hòa huyết.

Phân bổ tinh-thần hoàn hốt, thần thể mới mạnh, ăn uống chậm tiêu, hoặc tuổi già suy nhược bệnh tật thất điều, hoặc nhứt thiết lao lực thường tổn, hoặc đau lưng yếu gối.

Chỉ như đờn bà con gái mà có bạch đới, hoặc đường kinh bế, huyết mà không thể nghén, thần thể ốm yếu, ngũ tạng bất hòa, nếu dùng thứ thuốc này cho được lâu thì ngũ tạng khí át phục; chẳng luận nam-phụ lão-ấu, và cũng chẳng luận những bệnh chứng nào, đều dùng được hết, ấy là một thứ thuốc để họ Tiên-Thiên và Hậu-Thiên rất nên hiệu nghiệm, nên gọi là NHI-THIÊN-CAO là vậy đó.

CÁCH DÙNG

Lấy một thìa thuốc này hòa với 1 lít nước trắng để cho được 24 giờ đồng hồ thì dùng được.

Mỗi lần uống chừng 2 ly nhỏ, tùy theo sức rượu uống nhiều càng tốt, nếu dùng thuốc này mà đại khách, hoặc đem mà tặng cho hàng bạn bè thì quý biết dường nào.

Giá mỗi thìa là... 0 \$ 80

TRẦN-CHAU PHÂN

Thứ phân này của tiệm tôi hết lòng tìm kiếm mà chế luyện ra để trị bệnh con nít bị hỏa-thương, hoặc ngoài da ngứa ngáy, hoặc sảy, gái quá mà phải bỏ thai ra, hoặc sưng lên nóng rất khó chịu, như bị các chứng ấy, nên dùng thứ phân này mà thoa mấy chỗ ấy cho thuyên thì bệnh hết liền.

Bất kỳ nam-phụ lão-ấu hễ dùng nó mà thoa cũng mất ngứa, mẩn ngứa cho thuyên, thì nó trị được những mẩn ngứa.

nhơ tanh, nó lại làm cho cá mẩn ngứa sảy sớt thêm nữa.

CÁCH DÙNG: Mỗi khi tắm rửa sạch sẽ rồi thì dùng thứ phân này mà thoa hết cùng mình.

Mỗi hộp giá là... 0 \$ 35

VI-TẾ-SANH CHẾ TRẦN-BI

Đời nay họ hay dùng 2 vị ngọt và mặn mà chế vị Trần-Bi nghĩa là đường với muối mà thôi, cho họ chẳng biết lẽ ngọt quá thì sanh đàm, mà mặn quá thì hại huyết khí, lại còn làm cho mất cái tính chất của Trần-Bi.

Tại bồn dương Ông Y-Học-Sĩ Vi-TẾ-SANH tuân theo phép xưa mà chế, dùng thứ Trần-Bi cũ cho được 20 năm trước hết phải lấy hoai-sơn phục linh, kiết-cánh, cang-các, ngưu-sâm, bán-hạ, cam-thảo, và 6-môi nữa mà mài đem cho thấm thuốc, rồi còn phải dùng nước gừng, Thanh-lam và lá Bạc-hà, tam-chương tam-sái; rồi lại còn dùng những Huê-kỳ-Sâm, xuyên-bồ, Thục-sương, và hạnh-nhơn nghiền cho nhỏ ra mà chế với nó rồi mới phơi gió cho khô.

Bởi có làm công phu như vậy, cho nên nó chẳng lạnh mà chẳng nóng; được phẩm trung hòa, chẳng ngọt chẳng mặn, ngũ vị đều đủ, bổ bổ mà miêng thì mát và thơm, ngậm nó một hồi lâu rồi mới nuốt, có muối ngọt, dùng nó thì thuận khí, tiêu đàm, lại

sanh nước miếng, trừ phong dương, phổi, giải khát hết ho.

Đời ông đờn bà đến dùng được cả, xin hãy dùng thử rồi mới biết cách chế Trần-Bi của bồn Dương khác hơn của các tiệm, chẳng luận giả trẻ bé lớn chỉ, hễ dùng nó thường thì càng bổ ích.

Chư tôn có mua xin hãy nhìn cái nhân hiệu Ông Phật của NHI-THIÊN-DUÔNG thì mới khỏi lầm đồ giả.

Mỗi thìa giá là... 0 \$ 12

Mỗi lít 12 thìa... 1 20

LỤC-VỊ-ĐỊA-HOÀN-HUỒN

Thứ thuốc hoàn này nó làm cho thủy hỏa tương tế, chẳng lạnh chẳng nóng ấy là một thứ thuốc trung hòa.

Trị những các chứng bệnh như là: Thận thủy không đủ, chơn âm kém huyết, tinh huyết khô khan, đau lưng nhức mỏi, tinh thần hao tổn, hình vóc ốm gầy tứ chi bất hoai hay rịnh mồ hôi, ho khan tắc tiếng, xây xẩm mặt mày, nóng nảy bốc hỏa, lưỡi khô có gáy, tinh huyết kém hao, đêm ngủ đi tỉnh, tiểu tiện có huyết hoặc có nhọt, hoặc sang hư, hoặc thần hư, nhứt nhứt thấy đau lưng.

Thuốc hoàn này tư nhuận tinh-huyết, cái sự công hiệu của nó không kể cho hết được.

Mỗi buổi sớm mai và tối uống chừng bốn thìa, uống với nước muối loãng.

Con nít uống chừng một thìa, rửa, nếu cho nó uống thường thì nó kiến

ty khai-vị, mạnh giới mẫn lơn.

Kị cả cả trắng và đồ lạnh - hễ ngưng trệ chẳng nên ăn.

Mỗi hộp giá là... 0\$30

CHƯƠN CÓ MUA THÌ HÃY NHÌN CÁI NHÂN HIỆU

Ông Phật của NHI-THIÊN-DUÔNG thì mới khỏi lầm đồ giả.

THẦN HIỆU NHÂN DƯỢC THUY

Phân con người sanh ra ở đời, trong ngũ quan thì có cặp con mắt là một vật chỉ yếu hơn hết, nên không cần thận, để cho đến rồi rồi mà hư cặp con mắt đi rồi thì phải khôn khéo chữa trị. Bởi đó cho nên tiệm tôi đã hết lòng nghiên cứu những phương pháp điều mà chế ra một thứ thuốc nước rất hay, để trị các chứng bệnh con mắt, hoặc bị phong-nhiệt mà sanh nhọt, hoặc sưng, hoặc đỏ, hoặc nhọt rốn xanh, hoặc chảy nước mắt sống, hoặc sợ chói mà không dám mở mắt sáng, hoặc có mộng, hoặc có cườm, như ban nhãn-hoàn thấy đều dùng được cả.

CÁCH DÙNG: Mỗi ngày thường nhỏ vài ba lần vào con mắt, kị uống rượu cũng ăn đồ chiên xào nóng này.

Mỗi ve lớn giá là... 1 \$ 00

Mỗi ve nhỏ giá là... 0 30

DÈN LỬA KIỂU MỚI
THÁP ĐANG ĐÈN LỬA



Đèn lồng, đèn đứng, đèn treo

Bán tại tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIÊM

200, đường d'Espagne Saigon

TRƯƠNG-THÁI-TRƯ

Chủ nhiệm

NAM-CHAU KHUCHHUU
Rue Amiral Courbet Saigon de 29 à 37

Phòng sách
lâm, thiết rộng
rất, rất thanh-uy
và lại khoản khoả
Giá rẻ

Quý khách tiện đường ghé nghỉ tại « Nam-chau khách-lưu » chỗ đều đẹp vừa ý. Boy rất có khuôn phép có xe hơi, tiện cho quý khách đi muốn du-lịch.

LÂM-QUA NG-RÔI

Chủ nhiệm

Trần-quang-Xuân

183, Rue d'Espagne

TẠI CHỢ MỚI SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ.
Đồ nhôm chế thủ.
Đồng hồ để bàn, đồng hồ treo tường.
Giày dép da-kỳ.
Nhé Thonet thiết.
Móc áo, móc bàn.
Xe máy và đồ phụ tùng.
Nồi áp lực, nồi nấu...
GIA NHÉ

Nhà làm nón Lê-v-Chân

MOCAÏ (Ville)

Kính cùng quí khách dạng hay, tiệm nón của tôi nghĩ mấy tháng nay đang sắp đặt công việc làm nón hơn khi trước. Nay tôi khởi sự làm lại một cách rất kỹ lưỡng và tính giá nhè hơn khi trước cho đẹp lòng quí vị mua. Vì vậy xin các vị thân chủ cả tưởng lòng có cấp giúp bạn đồng bang được tấn bộ rất cảm tình.

Mandat cũng là thơ gọi hồi đầu chỉ xin gọi cho M. Trần-hu-Thế, Com-meyant à Mocaï (Ville).

Kính cáo.

Thiết-nghiệp-xưởng

F. NAM & L. LUC FRÈRES

Đường Pellerin môn đất số 142-144

SAIGON

Bồn hiệu chuyên việc tu bổ máy viết, từ sắt đủ kiểu.
Rèn sắt đồng và các thứ kim khí rất hay.

Sửa súng và đủ các thứ kim khí.

CHUYÊN NGHỀ — Mài dao lớn nhỏ, mài kéo, dao cạo, ván ván, dùng máy điện mài thật bén. — Soudure Autogène.

Rèn các đồ phụ tùng theo kiểu và làm thường và dùng chữ.

RÈN GIƯỜNG SẮT

VÀ ĐỒ DÙNG NGOÀI HUẾ-VIÊN

LÀM ĐỒ BĂNG SẮT

Cửa ngõ và rào sắt, cửa và rào sắt đủ kiểu đủ màu.

Làm kiểu huê-mỹ và kiểu thường.

Ông khóa và chìa khóa thiết chế.

Có làm đồ thủy-lôi (paratonnerre) đủ loại và sửa máy móc xe-hơi, xe máy hơi.

Làm đồ gởi đi Lào-Ún.

Ông việc làm kỹ lưỡng mà giá rẻ.

THI-THO'

Tiệm thợ Bạc

NGUYỄN-VĂN-THOM

Bijouter, orfèvre, Maison de

Nourin-van-Giao

N° 15 rue Schneider Saigon.

Kính cáo cho quí ông quí bà: Nguyễn-Văn-THOM trước của Nguyễn-Văn-Giao, đã qua phần rồi. Nay tôi là Nguyễn-Văn-THOM là em kế nghiệp cũng làm đồ bạc-trang theo theo kiểu cũ, những là: trâm, khuyên, kiềng, chuỗi, bông tai, móc áo, vàng dát, tiềng, cang, neo bông, neo dây, đồng chế v.v... v. Đồ bạc theo kiểu thời cũng như xưa trước vậy.

Xin quí ông quí bà, muốn dùng món chi xin dời gót đến tiệm tôi, hay là viết thư gởi cho bồn hiệu, thì tôi cũng hết lòng theo quí ông quí bà đóng món chi thì tôi cũng hết lòng, cần thận mà gởi đến cho quí ông quí bà đóng.

Kính cáo **NGUYỄN-VĂN-THOM**

Nourin-van-Giao

Hạ-giá

Nhơn dịp xe máy bên Tây gởi qua rất nhiều, nên hiệu **ĐẠI-LOH** 375 rue des Marins Châlon, định hạ giá xe máy hiệu Malbranch hay là Talbot còn 42 \$ 50. Xe hiệu này rất xinh đẹp mà lại chắc chắn nữa. Có báo kiết trong một năm.

Muốn mua xin gởi mướn-đơn 42 \$ 50 hay đi gởi cách lãnh hóa giao ngân công được.

Những vị xa nên viết thư hỏi qua mục lục xe-máy và các thứ đồ thấp bằng gởi lư hay là đầu sủa.

Sách mới xuất bản

Hay và phi-thường

MUON SẮC GIẾT NGƯỜI

Thức tỉnh khách lang chơi.

Thức tỉnh lòng người con mà mướn.

Gd. 0 \$ 25

Cách thủ' ngu'oi' tình

Gan ruột đàn-ông và gan ruột

đàn-bà đối với di-tính

Tính' thế nào là thiết?

Tính' thế nào là giả?

Gd. 0 \$ 25

Người viết: **TRƯƠNG-QUANG-TIÊN**

Có bán tại Bông-Pháp Thời-Huê

TRAN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHÉ MÁY

ROBINIER

Réparation des Raquettes

Rue Turo n° 14

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi, công có một nghề làm ghé máy theo kiểu Hồng - kông, ghé dài, nghề ghé ghé ngắn, lớn có nhỏ có, đủ thứ, đi dụng rất khéo rất đẹp. Có sửa vơ máy, đồ đánh trái lạng; giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin liệt-vị đến chơi vui lòng tiếp đãi.

Trần Long, Chủ nhiệm

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đồ phụ tùng

Đường Luro môn đất 99 và 101

(Bách-hộ) Saigon

Trần-Văn-Hiệp, chủ tiệm

Kính cùng Lạc-châu quí khách đừng bỏ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là xe mui, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo, và cũng có bán các thứ xe có sẵn lại chắc chắn; có bán đến xe đủ kiểu bánh xe cao-su bằng cây giá từ bốn tây cho lại, cao-su đặt ở thay trong bánh, kiền đến tây, đồ bán xe xe-chiec và xe song mà bằng da tây rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chuông đạp hát tiển, bình để thấp đèn khí để theo xe. Sơn xe. — và sửa xe.

Cúi xin quí khách có dịp đến Đát-Hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi, trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần đóng món chi đã thiếu mua giúp làm: người, thì tôi rất cảm ơn họ có. Còn chư quí khách ở xa muốn gởi thư hỏi thăm món chi cũng gởi cá tôi sẵn lòng hầu đáp.

Chủ nhơn cần khải.

TÂN TÂN HIỆP THÀNH

Ở tại đường Viênet số 40 gần chợ Saigon mới

HUỲNH-VĂN-NHUNG, kế-nghiệp

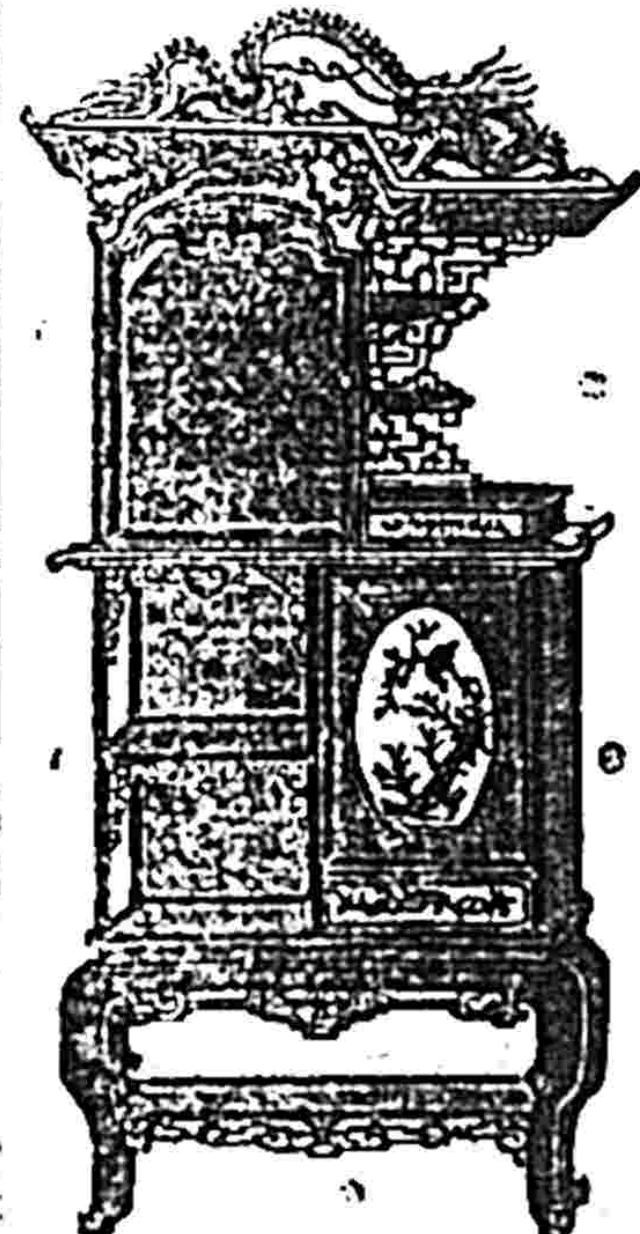
Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kim thời, làm đá mau mà lại khéo, lại có làm ở ăn-trầu có chưng bằng đồng xi-ni-kên (Nickel) quí khách ở Lạc-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thư thường nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức Contre Remboursement, nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, chủ-nghề.

TIỆM BÁN HÀNG BẮC

Đường Paul Blanchy số 11 và 13, gần nhà máy nước lạnh. — SAIGON



Kính trình quí ông quí bà đừng rỵ bồn tiệm mới nhận được nhiều món hàng ngoài Bắc gởi về như sau này: Đồ đồng: Các kiểu làm bằng đồng gọt trước: Sập cân và chạm, tứ thủ và tứ đề salon, các thứ liên cân giẻ và ván, bình phương, thập bình, bình, và khay, cũng các thứ ghế salon ngồi chơi trọn bộ (1 bàn 2 chân kỷ và 4 ghế, và thứ ghế salon thường (1 bàn và ghế).

Đồ làm theo kiểu kim thời và thanh nhá.

Đồ thủ: Giẻ giường, nắp bàn, tranh, áo gối và các thứ đồ chưng trong nhà làm rất tỉn xảo và bán giá hạ hơn các tiệm khác.

Như quí ông, quí bà ở Lạc-châu có chơi Saigon xin mời các quí khách quá bộ lại coi, như muốn mua hoặc đặt, bồn tiệm đã sẵn có đủ kiểu, và xin hết lòng tiếp rước.

Chủ nhơn kính cáo: **PHÙNG-VĂN-XUÂN**.

Thay cũ đổi mới

Kính cùng Lạc-châu quí khách, các quí ông quí bà đừng bỏ. Bấy lâu cũng chưa đổi-báo, ra ơn chiếu cố, tưởng nghĩa thêm quí, nên mấy nhà khách-quang của chúng tôi đến ngày nay đổi-báo, còn như cũ thì trước thường trước, thiết là chúng tôi biết lòng tận tâm quí khách.

Vì tình thân thương cùng các quí khách nên tôi phần đóng trong quí khách đều muốn đổi-báo, công của chúng tôi. Bởi vậy các quí khách công việc này, xin thanh ra ít, khó bởi bởi đáp quí khách cho thanh ra.

Vậy mấy khách-quang của chúng tôi hiện là:

1° Nam-Thành Khách-Sang ở đường Co-

lonel-Grimaldi số 21 và 23.

2° Nam-Trung-Khách-Sang ở đường Alsace-

Lorraine số 103 và 105.

3° Nam-Hung-Thành ở gần đường

Amiral Rose số 18 và 20, đều có thêm rạp

rái mới ăn, nên hẳn hẳn phải làm tăng giá

của quí khách trong tương-lai.

Mấy tiệm đều ở gần và tại Saigon-Mỹ-tho,

Khách-ban chúng tôi sẽ tiếp tiếp rước

cho vớ ý đồng bào.

Say kính

Quí ông, Ai quí

La Cotonne HANG BẮC-SANG